TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN XUÂN TRƯỜNG** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:95/2022/HNGĐ-ST
Ngày:29-7-2022
V/v: *Ly hôn giữa chị D và anh C*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN TRƯỜNG, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Ngọc Long.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Chí Hợp;

Ông Đặng Văn Chỉnh.

- ***Thư ký phiên toà***: Ông Nguyễn Thế Vinh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:Bà Trịnh Thị Trinh -Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Xuân Trường xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 42/2022/TLST-HNGĐ ngày 27/4/2022 về việc "Ly hôn, nuôi con chung khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 29/6/2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 19/2022/QĐST-HNGĐ giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Đỗ Thị D, sinh năm 2001; địa chỉ: Xóm 5, (xóm 14 cũ), xã , huyện X, tỉnh Nam Định; vắng mặt và chị D có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Bị đơn*: Anh Ngô Viết C, sinh năm 1995; địa chỉ: Xóm 5, (xóm 13 cũ), xã T, huyện X, tỉnh Nam Định; vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 30/3/2022 và lời khai quá trình giải quyết, nguyên đơn chị Đỗ Thị D trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Ngô Viết C tự nguyện tìm hiểu đi đến hôn nhân đã được Ủy ban nhân dân xã Tp, huyện X, tỉnh Nam Định đăng ký kết hôn vào ngày 13/8/2021. Sau khi đăng ký kết hôn chị và anh C chưa tổ chức lễ cưới thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do không có tiếng nói chung, bất hòa về tư tưởng. Nay chị xác định chị và anh C không thể đi đến hôn nhân được, vì vậy

nguyện vọng của chị là được xin ly hôn anh Ngô Viết C.

Về con chung: Chị và anh C chưa có con chung.

Về tài sản: Chị và anh C không có tài sản, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Sau khi thụ lý vụ án Tòa án đã gửi Thông báo về việc thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng cho anh Ngô Viết C nhưng anh C không có mặt tại địa phương, Tòa án đã tiến hành niêm yết Thông báo về việc thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng của Tòa án cho anh Chính biết về việc chị Đỗ Thị D xin ly hôn nhưng anh C không đến Tòa cũng như không gửi ý kiến quan điểm của mình về việc chị D xin ly hôn cho Tòa án.

Kết quả xác minh thu thập chứng cứ tại UBND xã T

* Về quan hệ hôn nhân: Chị Đỗ Thị D và anh Ngô Viết C tự nguyện tìm hiểu đi đến hôn nhân đã được Ủy ban nhân dân xã T, huyện X, tỉnh Nam Định đăng ký kết hôn vào ngày 13/8/2021. Sau khi đăng ký kết hôn chị D và anh C chưa tổ chức lễ cưới thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do không bất hòa về tình cảm. Căn cứ vào lời trình bày của chị D đề nghị Tòa án giải quyết cho Diệp được ly hôn anh C

* Về con chung: Chị D và anh C chưa có con chung.

* Về tài sản: Chị D và anh C không có tài sản, chị D không đề nghị Tòa án xem xét giải quyết về tài sản là phù hợp.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán và Hội đồng xét xử , các đương sự tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử nghỉ nghị án đảm bảo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã chấp hành theo quy định của pháp luật, bị đơn không chấp hành theo quy định của pháp luật.

Nội dung: Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình: Đề nghị Hội đồng xét xử, xử ly hôn giữa chị Đỗ Thị D và anh Ngô Viết C

Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn đã chấp hành theo quy định của pháp luật, bị đơn chưa chấp hành theo quy định của pháp luật.

Các đương sự đã chấp hành theo quy định của pháp luật.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị D và anh C đăng ký kết hôn hợp pháp theo quy định của pháp luật nhưng anh chị chưa tổ chức lễ cưới thì phát sinh mâu

thuẫn, nguyên nhân do không có tiếng nói chung, bất hòa về tình cảm. Chị D xin ly hôn, anh C không đến Tòa án cũng như không gửi văn bản ý kiến của mình về việc chị D xin ly hôn điều đó chứng tỏ anh C cũng không thiết tha tiến đến cuộc sống chung của vợ chồng. Xét thấy, chị D và anh C mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị D đối với anh C là phù hợp với thực tế và pháp luật theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về việc nuôi con chung: Chị D và anh C chưa có con chung.

[4] Về tài sản: Chị D và anh C không có, chị D không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết là phù hợp.

[5] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý về sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử ly hôn giữa chị Đỗ Thị D và anh Ngô Viết C.

2. Về án phí: Chị Đỗ Thị D phải nộp án phí ly hôn là 300.000đ được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp theo biên lai thu số 0002962 ngày 27/4/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định; chị Đỗ Thị D đã nộp đủ án phí.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ;

Nơi nhận:
- TAND tỉnh: 01 bản;
- VKSND tỉnh + huyện: 02 bản;
- Chi cục THADS huyện: 01 bản;
- UBND xã T: 01 bản;
- Các đương sự : 02 bản;
- Lưu hồ sơ: 02 bản;
- Lưu văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Phạm Ngọc Long